

Số: 45/2024/QĐST-HNGĐ

ML, ngày 20 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 133/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: **Quàng Thị T.** Sinh năm 1997.

Bị đơn: **Lường Văn N.** Sinh năm 1996.

Đều trú tại: Bản NX, xã CH, huyện ML, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: **Ngân hàng Chính sách xã hội, chi nhánh huyện ML, tỉnh Sơn La.** Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Trọng D – Giám đốc.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Quàng Thị T và anh Lường Văn N.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a, Về con chung: Chị Quàng Thị T và anh Lường Văn N có 02 con chung là Lường Quang K, sinh ngày 28/7/2014 và cháu Lường Thị Như Q, sinh ngày 22/11/2017. Chị Quàng Thị T và anh Lường Văn N thỏa thuận anh Lường Văn N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lường Quang K đến khi cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động; Chị Quàng Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lường Thị Như Q đến khi cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh nhau.

Sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b, Về tài sản chung, tài sản riêng: Chị Quàng Thị T và anh Lường Văn N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c, Về nợ chung: Anh Lường Văn N, chị Quàng Thị T và Ngân hàng Chính sách xã hội, chi nhánh huyện ML, tỉnh Sơn La thỏa thuận chị Quàng Thị T có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng Chính sách xã hội, chi nhánh huyện ML, tỉnh Sơn La toàn bộ nợ gốc là 21.000.000đ (Hai mươi một triệu đồng) và lãi phát sinh theo Hợp đồng vay vốn mã khách hàng số 7061445995 ngày 22/02/2021.

c, Về án phí: Chị Quàng Thị T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001692 ngày 26/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh Sơn La. Chị Quàng Thị T được nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được tính theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Chi cục THADS huyện ML;
- UBND xã CH (đề vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Hà

